TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **321/**2019/HS-ST
Ngày: 25/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Xuân Tiền**

Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên toà: **Ông Đặng Hoàng Phương** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Trần Thị Hồng Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25/11/2019, tại trụ sở tổ dân phố số 7, phường GB, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 335/2019/TLST-HS ngày 12/11/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 366/2019/QĐXXST-HS ngày 13/11/2019 đối với bị cáo: **NGUYỄN THỊ KIM H ,** sinh năm 1963; HKTT và chỗ ở: Số 3 ngách 99/71 T, phường P, quận B, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 7/10; nghề nghiệp: LĐ tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ Đ (c) và bà Nguyễn Thị L (c); Có chồng là Nguyễn Đồng H’, có 3 con, lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 400 ngày 03/6/2019 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 06 tiền án: Bản án số 468/HSST ngày 11/12/1988, Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 351/HSST ngày 06/7/1992, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (tài sản bị chiếm đoạt là 1 chiếc phích đá, không có định giá tài sản). Ra trại ngày 23/4/1993. Bản án số 09/HSST ngày 09/01/1998, Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 11.500.000 đồng). Bản án số 131/HSST ngày 15/02/1999, Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 2.106.000 đồng). Tổng hợp với 20 tháng tù tại bản án số 09 ngày 09/01/1998 của TAND quận Đ, buộc chấp hành hình phạt chung là 04 năm 08 tháng tù. ra trại 30/11/2002. Bản án số 31/HSST ngày

19/01/2004, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 76/HSST ngày 26/02/2008, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 28/12/2012. Bắt ngày 30/5/2019. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

**** Bị hại:***

1. Chị Nguyễn Thị Mỹ H''**,** sinh năm 1977

HKTT: Số 22/82 Ô Cách, phường ĐG, quận Long Biên, TP Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992

HKTT: Đội 3, xã TV, thành phố TH, tỉnh TH.

Chỗ ở: Số 12 ngõ 161/64 HL, tổ 3, phường VH, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Hồng N, sinh năm 1991

HKTT: NĐ, thành phố HD, tỉnh HD.

Chỗ ở: Số 71 HL, phường ĐG, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

4. Chị Trịnh Thị Thu H1, sinh năm 1971

Trú tại: Tổ 6, phường GB, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

5. Chị Bùi Minh H2, sinh năm 1983

HKTT: Số 14 ngõ 670/50/3 NGT, phường ĐG, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 9h00 ngày 30/5/2019 Nguyễn Thị Kim H cùng chồng là Nguyễn Đồng H' điều khiển xe máy BKS: 29D2-020.68 từ T, P, BĐ, Hà Nội đến khu vực quận Long Biên mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến số nhà 12 ngách 161/64 phố HL, phường VH, Long Biên, Hà Nội là cửa hàng thu mua sắt vụn của chị Nguyễn Thị T, Hồng đứng đợi ở ngoài còn H đi vào bên trong vờ hỏi mua sắt của chị T. Lợi dụng lúc chị T không để ý H dùng tay phải lấy trộm chiếc túi xách màu đen của chị T để trên thùng bìa catong gần cửa ra vào, trong túi có 4.200.000 đồng. Sau khi lấy được túi xách của chị T, Hương giấu vào chiếc túi vải thổ cẩm mang theo người rồi đi ra ngoài. Khi H đi được khoảng 02 mét thì bị chị T phát hiện, hô hoán. H bị chị T cùng một số người dân bắt quả tang cùng tang vật, đối tượng H' bỏ chạy thoát.

Tang, tài vật thu giữ của H:

- 01 chiếc túi xách màu đen bên trong có 4.200.000 đồng.

- 01 chiếc túi vải thổ cẩm; 01 chiếc khẩu trang màu trắng đen; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh tím than.

Kết luận định giá số 181/KL-HĐ ngày 30/9/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 chiếc túi xách nữ giả da màu đen nhãn hiệu MinMin kích thước 30x15x10 cm đã qua sử dụng trị giá: 20.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thị Kim H chiếm đoạt của chị T là 4.220.000 đồng.

Đối với 01 chiếc túi vải thổ cẩm; 01 chiếc khẩu trang màu trắng đen; 01 chiếc mũ bảo hiểm màu xanh tím than tạm giữ của Hương, Hương khai là đồ dùng của Hương sử dụng khi đi trộm cắp tài sản vào ngày 30/5/2019, chuyển Tòa án xem xét, xử lý

Về dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị Nguyễn Thị T 01 túi xách giả da và số tiền 4.200.000 đồng. Chị T đã nhận lại tài sản, không đề nghị gì về dân sự và đề nghị xử lý Nguyễn Thị Kim H theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra làm rõ Hương đã thực hiện 04 vụ trộm cắp tài sản khác tại địa bàn quận Long Biên, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 23/5/2017, Nguyễn Đồng H’ điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 29D2-020.68 chở Nguyễn Thị Kim H đến cửa hàng bán sơn tại địa chỉ N0-06B30, tổ 18 phường GB, Long Biên, Hà Nội. H’ và H đi vào cửa hàng gặp chị Nguyễn Thị Mỹ H’’. Hồng hỏi giá các loại sơn còn H hỏi mua bột bả. Khi chị H’’ tìm bột bả, H đã trộm cắp 01 chiếc túi xách bằng vải màu đỏ đun bên trong có 26.500.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6; 01 điện thoại di động Iphone 6 plus; 02 chiếc USB, 01 thẻ ATM, 01 chứng minh nhân dân, 04 chùm chìa khóa, 1 cuốn sổ của chị H’’. Sau khi trộm cắp được tài sản, H giữ lại tiền và 02 chiếc điện thoại còn chiếc túi xách cùng số giấy tờ, đồ cá nhân của chị H’’, H vứt tại khu vực nghĩa trang T, phường TT, Long Biên. Sau đó, Nguyễn Đồng H’ là người trực tiếp bán 02 chiếc điện thoại trên nhưng H không biết H’ bán cho ai, được bảo nhiêu tiền. Toàn bộ số tiền chiếm đoạt của chị H’’, H và H’ đã chi tiêu cá nhân hết.

Kết luận định giá số 178/KL-HĐ ngày 30/9/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận:

- 01 điện thoại di động Iphone 6 dung lượng 16GB đã qua sử dụng trị giá 5.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus dung lượng 1G đã qua sử dụng trị giá 6.500.000 đồng.

- 01 túi xách bằng vải màu đỏ đun kích thước 20x30cm đã qua sử dụng trị giá 200.000 đồng.

- 02 USB nhãn hiệu Kingston đã qua sử dụng trị giá 200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thị Kim H chiếm đoạt của chị H'' là 38.400.000 đồng.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị Mỹ H'' yêu cầu H phải bồi thường cho chị số tiền 26.500.000 đồng; đối với số tài không thu hồi được chị đề nghị được bồi thường theo kết luận định giá tài sản, tổng cộng là 11.900.000 đồng. Đối với thẻ ATM, chứng minh nhân dân, 04 chùm chìa khóa, 01 quyển sổ không thu hồi được, chị H'' không yêu cầu H phải bồi thường, chị đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật.

Vụ thứ hai: khoảng 20h30 phút ngày 26/9/2017, Nguyễn Đồng H' điều khiển xe máy Honda Wave, BKS:29D2-020.68 chở Nguyễn Thị Kim H đến trung tâm Anh ngữ Monkey Island tại số 78 ngõ 80 HL, VH, Long Biên, Hà Nội. Trong lúc H giả vờ hỏi lịch học tiếng Anh cho cháu thì đối tượng H' đã trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S màu đen của chị Nguyễn Hồng N. H khai H' bán chiếc điện thoại nêu trên được 500.000 đồng và đã cùng nhau chi tiêu hết số tiền trên.

Kết luận định giá số 179/KL-HĐ ngày 30/9/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 điện thoại di động Iphone 5S màu đen đã qua sử dụng trị giá 2.000.000 đồng.

Về dân sự: Chị Nguyễn Hồng N không yêu cầu H phải bồi thường số tài sản chị bị H chiếm đoạt, chị đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật.

Vụ thứ ba: Khoảng 10h30 phút ngày 03/01/2018 Nguyễn Đồng H' điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 29D2-020.68 chở Nguyễn Thị Kim H đến cửa hàng số 103 TB, phường TB, Long Biên, Hà Nội. Hồng dừng xe ở ngoài đợi còn H đi vào bên trong cửa hàng thấy không có người nên H đã trộm cắp 01 chiếc ba lô màu đen bên trong có 30.000.000 đồng, 01 điện thoại Samsung Galaxy Trend màu đen, 01 điện thoại Xiaomi Note 4X màu xanh dương, 01 ví da màu đen, 01 căn cước công dân, 01 CMND, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe máy để trên ghế của chị Bùi Minh H1. Sau khi trộm cắp được tài sản, H giữ lại tiền và 02 chiếc điện thoại còn chiếc balo cùng giấy tờ H vứt tại khu vực phố NS, BĐ, Long Biên. Sau đó, Nguyễn Đồng H' là người trực tiếp bán 02 chiếc điện thoại trên nhưng H không biết H' bán cho ai, được bao nhiêu tiền. Toàn bộ số tiền chiếm đoạt của chị H2, H và H' đã chi tiêu cá nhân hết.

Kết luận định giá số 177/KL-HĐ ngày 30/9/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận:

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy Trend màu đen đã qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng.

- 01 điện thoại di động Xiaomi Note 4X màu xanh dương đã qua sử dụng trị giá 1.500.000 đồng.

- 01balo màu đen đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng.

- 01 ví da màu đen đã qua sử dụng trị giá 50.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thị Kim H chiếm đoạt của chị H2 là 32.650.000 đồng.

Về dân sự: Chị Bùi Minh H2 không yêu cầu H phải bồi thường số tài sản chị bị H chiếm đoạt, chị đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật.

Vụ thứ tư: Khoảng 19h30 phút ngày 16/5/2019, Nguyễn Đồng H' điều khiển xe máy Honda Wave BKS:29D2-020.68 chở Nguyễn Thị Kim H đến cửa hàng bán quần áo của chị Trịnh Thị Thu H1. Khi vào cửa hàng, Hồng đi vào bên trong giả vờ hỏi mua giày để chị H1 dẫn đi xem còn H ở bên ngoài xem quần áo đồng thời trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Oppo màu đỏ ở trong ngăn kéo bàn của chị H1. Sau đó H' bán chiếc điện thoại trên được 700.000 đồng. Số tiền này H và H' đã chi tiêu cá nhân hết.

Kết luận định giá số 177/KL-HĐ ngày 30/9/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 điện thoại di động Oppo A3S màu đỏ đã qua sử dụng trị giá 1.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 358/CT-VKS-LB ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thị Kim H về tội: **Trộm cắp tài sản** theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thị Kim H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Bị hại chị Nguyễn Thị Mỹ H'' có lời khai tại cơ quan điều tra và trong đơn gửi Tòa án yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ số tiền và trị giá tài sản đã chiếm đoạt của chị là 38.400.000đồng và đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị hại chị Nguyễn Hồng N không yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc điện thoại Iphone 5S, bị hại chị Bùi Minh H2 không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền và tài sản bị bị cáo chiếm đoạt là 32.650.000đồng. Bị hại chị Trịnh Thị Thu H1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc điện thoại di động Oppo A3S màu đỏ trị giá 1.000.000đồng. Bị hại chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Nguyễn Thị Kim H đã phạm tội: **Trộm cắp tài sản,** tài sản bị cáo chiếm đoạt tổng số là 78.270.000đồng nên đủ dấu hiệu theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hương mức án từ 48-54 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng. Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho chị Nguyễn Thị Mỹ H'' số tiền 38.400.000đồng. Buộc bị cáo phải truy nộp sung công quỹ Nhà nước số tiền 31.200.000đồng. Về tang vật: tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi vải thổ cẩm, 01 chiếc khẩu trang, 01 mũ bảo hiểm

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Kim H tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng, bản kết luận định giá tài sản, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 23/5/2017, tại địa chỉ N0-06B30, tổ 18 phường GB, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Thị Kim H có hành vi trộm cắp 01 chiếc túi bên trong có 01 chiếc điện thoại Iphone 6, 01 chiếc điện thoại Iphone 6 S, 02 chiếc USB, số tiền 26.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị Mỹ H''. Tổng giá trị tài sản H chiếm đoạt của chị H'' là 38.400.000 đồng.

Ngày 26/9/2017, tại số 78 ngõ 80 HL, VH, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Thị Kim H có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5S trị giá 2.000.000 đồng của chị Nguyễn Hồng N.

Ngày 03/01/2018, tại số 103 TB, phường TB, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Thị Kim H có hành vi trộm cắp 01 chiếc balo màu đen bên trong có số tiền 30.000.000 đồng, 01 điện thoại Samsung Galaxy Trend màu đen, 01 điện thoại Xiaomi Note 4X màu xanh dương, 01 ví da màu đen của chị Bùi Minh Hiền. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thị Kim H chiếm đoạt của chị H2 là 32.650.000 đồng.

Ngày 16/5/2019, tại địa chỉ N0-06B21, tổ 18 phường GB, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Thị Kim H có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động Oppo A3S màu đỏ trị giá 1.000.000 đồng của chị Trịnh Thị Thu H1.

Ngày 30/5/2019, tại số nhà 12 ngách 161/64 phố HL, phường VH, Long Biên, Hà Nội, Nguyễn Thị Kim H có hành vi trộm cắp 01 chiếc túi xách màu đen bên trong có 4.200.000 đồng của chị Nguyễn Thị T. Tổng giá trị tài sản Nguyễn Thị Kim H chiếm đoạt của chị T là 4.220.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt của các bị hại là 78.270.000 đồng.

Hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu của tội: **Trộm cắp tài sản** theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì động cơ tư lợi bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật Hình sự bảo vệ, gây mất an toàn xã hội trên địa bàn, vì vậy phải xử lý nghiêm khắc.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Nhân thân bị cáo có 06 tiền án, trong đó có 1 tiền án chưa được xóa án tích: Bản án số 468/HSST ngày 11/12/1988, Tòa án nhân dân quận HK, Hà Nội xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản, quá trình điều tra thể hiện bản án bị thất lạc nên Tòa án nhân dân quận HK không có căn cứ để cung cấp vì vậy bị cáo đã được xóa án tích. Bản án số 351/HSST ngày 06/7/1992, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản tài sản bị chiếm đoạt là 1 chiếc phích đá, không có định giá tài sản, bị cáo ra trại ngày 23/4/1993, đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Bản án số 09/HSST ngày 09/01/1998, Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 11.500.000 đồng). Bản án số 131/HSST ngày 15/02/1999, Tòa án nhân dân quận Đ, Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 2.106.000 đồng). Tổng hợp với 20 tháng tù tại bản án số 09 ngày 09/01/1998 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, buộc chấp hành hình phạt chung là 04 năm 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/7/1998, ra trại 30/11/2002. Kết quả xác minh thi hành án thể hiện bị cáo đã được xóa án tích. Bản án số 31/HSST ngày 19/01/2004, Tòa án nhân dân quận H, Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 1.300.000 đồng). Kết quả xác minh thi hành án bị cáo đã được xóa án tích. - Bản án số 76/HSST ngày 26/02/2008, Tòa

án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 06 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, ra trại ngày 28/12/2012. Kết quả xác minh thi hành án thể hiện bị cáo chưa thi hành các khoản tiền bồi thường cho bị hại và án phí nên chưa được xóa án tích. Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội từ hai lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy bị cáo có nhân thân xấu, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng. Quan điểm của Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về dân sự: Bị hại chị Nguyễn Thị Mỹ H'' yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền và trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt tổng cộng là 38.400.000đồng nên cần buộc bị cáo bồi thường cho chị H''.

Đối với chị Bùi Minh H2, chị Trịnh Thị Thu H1, chị Nguyễn Hồng N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại đã gây ra cho các chị nên Hội đồng xét xử không giải quyết. Đối với bị hại chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản không còn yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về biện pháp tư pháp: Số tiền bị cáo có được do hành vi phạm tội mà có cần buộc bị cáo phải truy nộp sung công quỹ Nhà nước. Đối với những tài sản bị cáo khai do chồng Nguyễn Đồng Hồng cùng nhau đi trộm cắp và tiêu xài, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau. Đối với 01 chiếc túi vải thổ cẩm, 01 chiếc khẩu trang, 01 mũ bảo hiểm màu xanh thu giữ của bị cáo do bị cáo sử dụng đi phạm tội và hiện không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Nguyễn Đồng H', quá trình điều tra không có mặt tại địa phương, các bị hại trong vụ án không nhận dạng được H', ngoài lời khai của Hương chưa có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh H' có vai trò đồng phạm với Hương, Cơ quan điều tra đã Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến hành vi của Nguyễn Đồng Hồng để tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo phải chịu án phí và những người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Kim H** phạm tội: **"Trộm cắp tài sản".**

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106; Khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt*: *Bị cáo Nguyễn Thị Kim H 48 (Bốn tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/5/2019.

2. Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Mỹ H'' số tiền 38.400.000đ (Ba mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

3. Về biện pháp tư pháp:

Buộc bị cáo phải truy nộp số tiền là 31.200.000đ (Ba mươi mốt triệu hai trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc túi vải thổ cẩm, 01 chiếc khẩu trang, 01 mũ bảo hiểm màu xanh tím than hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2019.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 1.920.000đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**